

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

a) Tiến độ thực hiện:

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|--|-----------|
| 1. Thời gian sửa chữa: - Kế hoạch khai quang đảm bảo thời gian thi công khai quang không quá thời gian trong Hồ sơ mời thầu kể từ ngày khởi công (90 ngày kể cả ngày thứ bảy chủ nhật, trừ các ngày nghỉ lễ tết theo quy định của nhà nước) | Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu trong HSMT (120 ngày kể cả ngày thứ bảy chủ nhật, trừ các ngày nghỉ lễ tết theo quy định của nhà nước) | Đạt |
| | Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu trong HSMT. | Không đạt |
| Kết luận | Tiêu chuẩn chi tiết 1 được đánh giá là đạt. | Đạt |
| | Tiêu chuẩn chi tiết 1 được đánh giá là không đạt. | Không đạt |

b) Vật tư thiết bị phục vụ thi công:

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|---|--|-----------|
| 1. Tổ chức hiện trường: - Sơ đồ tổ chức kèm thuyết minh; mô tả các mặt công tác chuẩn bị thi công; biện pháp tổ chức thi công; thuyết minh bố trí nhân sự, phương tiện thi công, chụp hình trước và sau khi thi công... kèm theo. | Trình bày sơ sài | Không đạt |
| | Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý. | Đạt |
| 2. Xe máy, thiết bị thi công: 3 xe (xe gàu hoặc xe cầu gàu) và 10 máy cưa cầm tay: - Số lượng và chủng loại xe máy phục vụ thi công: có kèm đầy đủ giấy chứng nhận chủ sở hữu xe (đính kèm giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực). Đối với xe, máy thuê mướn phải đính kèm hợp đồng thuê và hợp đồng này phải còn hiệu lực trong suốt thời gian thực hiện công trình (đính kèm giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực). Phải liệt kê số lượng dụng cụ, thiết bị phục vụ thi công. Đối với tài xế lái xe thì phải có giấy phép lái xe phù hợp, nếu là tài xế xe cầu phải có giấy chứng nhận huấn luyện vận hành thiết bị nâng (kể cả tài xế lái xe thuê mướn). - Phải liệt kê số lượng dụng cụ, thiết bị phục vụ trong quá trình thi công | Trình bày sơ sài | Không đạt |
| | Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hợp lý. | Đạt |
| Kết luận | Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2 được đánh giá là đạt. | Đạt |
| | Có một tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt. | Không đạt |

c) Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó:

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|---|-----------|
| - Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu. | + Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có). + Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký biên bản thương thảo hợp đồng, + Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng. | Không đạt |
| | Không thuộc trường hợp trên. | Đạt |
| Kết luận | Nội dung nêu trên được đánh giá là đạt. | Đạt |
| | Nội dung nêu trên được đánh giá là không đạt. | Không đạt |